TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:43/2018/QĐST-HNGĐ	*Ứng Hòa, ngày 30 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 39/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T – Sinh năm: 1994

Nguyên quán: thôn TL, xã BY, huyện TT, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Th - Sinh năm: 1989

Đều HKTT: thôn TN, xã ĐL, huyện UH, TP. Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55; 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn Th thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: chị T và anh Th có 01 con chung là Nguyễn Minh Kh- sinh ngày: 18/10/2012 . Hiện nay, cháu Kh đang ở với bố và ông bà nội. Sau khi ly hôn, chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Kh. Chị T không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Th cho đến khi chị T có yêu cầu hoặc có thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm hỏi con chung.

2.3. Về tài sản, công sức và công nợ chung: chị T và anh Th đều xác nhận không có gì, không yêu cầu xem xét, giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thương vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; chấp nhận việc chị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền này được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000 đồng; số tiền được hoàn lại là 150.000 đồng chị T tự nguyện sung công quỹ Nhà nước. *(Theo biên lai thu số 0008547 ngày 08/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa).*

3. *Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.*

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Ứng Hòa;
- UBND xã ĐL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA
THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Kiến